

TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI CƠ CẤU XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP ĐẾN TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI Ở TỈNH HÀ NAM

PHẠM MINH ANH *

Cũng như nhiều địa phương khác trong cả nước, Hà Nam đã và đang có nhiều biến đổi trên tất cả các phương diện: Kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... trong đó những biến đổi về cơ cấu xã hội - nghề nghiệp là khá rõ nét. Sự biến đổi về cơ cấu xã hội - nghề nghiệp đã tạo nên những tác động lớn đến tình hình kinh tế - xã hội ở tỉnh Hà Nam

1. Sự biến đổi cơ cấu xã hội - nghề nghiệp của lực lượng lao động tỉnh Hà Nam

Biến đổi theo nghề nghiệp, khu vực kinh tế và ngành nghề

Cơ cấu xã hội - nghề nghiệp của lực lượng lao động tỉnh Hà Nam trong những năm qua biến đổi theo chiều hướng tích cực tăng tỷ trọng lao động có chuyên môn ở các bậc khác nhau, giảm tỷ trọng lao động giản đơn, thợ thủ công, thợ cơ kỹ thuật trong nông, lâm, thủy sản.

Từ năm 2009 đến nay, lực lượng lao động trong khu vực nông nghiệp có sự suy giảm nhanh không chỉ về mặt số lượng mà còn giảm về mặt cơ cấu, cùng với đó là sự gia tăng về cơ cấu lao động trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ. Tỷ lệ lao động thuần nông giảm khá rõ (từ 66,32% xuống 46,41%), tỷ lệ lao động phi nông nghiệp tăng từ 11,22% lên 21,73% và tỷ lệ lao động hỗn hợp tăng từ 22,46% lên 31,86%¹⁾.

Biến đổi theo loại hình kinh tế, khu vực sống và vị thế công việc

Từ năm 2009 đến 2013, khu vực kinh tế ngoài nhà nước phát triển mạnh mẽ, thu hút nhiều lao động nhất. Ngược lại, khu vực nhà nước có sự suy giảm lực lượng lao động từ 7,43% (năm 2009) xuống 6,94% (năm 2011) nhưng trong 2 năm 2012, 2013 lại có xu hướng tăng trở lại. Điều này có thể do

ưu thế của khu vực này như tính ổn định của công việc, việc thực hiện tốt hơn các chế độ xã hội... nhưng cũng đồng nghĩa với việc bộ máy của các đơn vị nhà nước cồng kềnh hơn, làm tăng hơn gánh nặng cho ngân sách nhà nước.

Trong 5 năm (2009 - 2013) ở khu vực nông thôn, lực lượng lao động trong ngành công nghiệp và xây dựng tăng rất nhanh từ 18,63% (năm 2009) lên 21,35% (năm 2011) và đạt 23,15% (năm 2013), tức là tăng 4,52%. Lực lượng lao động trong khu vực dịch vụ tăng với tốc độ chậm hơn từ 16,79% (năm 2009) lên 16,87% (năm 2011) và đạt 17,50% (năm 2013). Đặc biệt là lực lượng lao động trong lĩnh vực nông nghiệp ở nông thôn giảm rất nhanh từ 64,58% (năm 2009) xuống 61,78% (năm 2011) và chỉ còn 59,35% (năm 2013), tức là giảm 5,23%.

Từ năm 2009 đến năm 2013, cơ cấu xã hội - nghề nghiệp theo vị thế công việc ở Hà Nam thay đổi theo xu hướng tích cực, giảm tỷ trọng lao động làm việc cho gia đình không hưởng công, tăng tỷ trọng lao động làm công ăn lương. Tỷ trọng lao động "làm công ăn lương" luôn chiếm hơn một phần ba tổng số lao động đang làm việc của toàn Tỉnh và ngày càng tăng nhanh, từ 31,05% (năm 2009) lên 38,87% (năm 2013). Như vậy, chỉ sau 5 năm, lực lượng lao động "làm công ăn lương" tăng thêm 7,82%, trong đó tăng nhanh nhất là giai đoạn 2011 - 2012 đã tăng 2,28%. Khi so sánh tỷ trọng lao động "làm công ăn lương" của tỉnh Hà Nam với tỷ trọng lao động "làm công ăn lương" của cả nước

* Tiến sĩ, Học viên Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. 1 - Cục Thống kê tỉnh Hà Nam, Kết quả điều tra lao động việc làm tỉnh Hà Nam năm 2009, 2013.

năm 2012 thì Hà Nam đang ở mức cao hơn (Hà Nam: 37,36%, cả nước: 34,7%)⁽²⁾.

Tỷ lệ nghịch với sự tăng nhanh của lực lượng lao động "làm công ăn lương" là sự suy giảm của "lao động gia đình không hưởng lương". Năm 2009, lực lượng "lao động gia đình không hưởng lương" chiếm 20,45% tổng số lao động đang làm việc của toàn Tỉnh. Nhưng đến năm 2013 đã giảm được 4,34%, còn 16,11%⁽³⁾.

Việc tăng lao động "làm công ăn lương", giảm "lao động gia đình không hưởng lương" thể hiện trình độ phân công lao động, chuyên môn hóa lao động ngày càng cao, thể hiện vị trí ngày càng mạnh của các ngành công nghiệp và dịch vụ trong đời sống kinh tế - xã hội ở tỉnh Hà Nam.

2. Sự tác động của biến đổi cơ cấu xã hội - nghề nghiệp đến kinh tế - xã hội

Biến đổi cơ cấu xã hội - nghề nghiệp góp phần làm thay đổi cơ cấu kinh tế: Ngành kinh tế, tỷ trọng các ngành kinh tế

Trong những năm gần đây, cơ cấu ngành kinh tế của tỉnh Hà Nam đã có khá nhiều sự thay đổi, từng bước dịch chuyển theo hướng CNH, HĐH, tạo điều kiện nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế. Sự thay đổi này thể hiện tương đối rõ nét ở sự thay đổi cơ cấu GDP. Tính chung, tỷ trọng kinh tế nhóm ngành nông - lâm - ngư nghiệp đã giảm 7,23% từ 23,39% năm 2009 xuống còn 16,16% năm 2013, trung bình mỗi năm giảm 1,45%. Ngược lại với xu hướng này là nhóm ngành công nghiệp và xây dựng tăng 6,8% từ 46,25% lên 53,05%, trung bình mỗi năm tăng 1,36%. Ngành dịch vụ tăng chậm hơn với 0,43% từ 30,36% lên 30,79%⁽⁴⁾.

Biến đổi cơ cấu xã hội - nghề nghiệp góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

Thứ nhất, chuyển dịch lao động từ khu vực nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ tức là chuyển

dịch lao động từ ngành có giá trị lao động thấp sang ngành có giá trị lao động cao. Khi giá trị và năng suất lao động cao và tăng nhanh sẽ tạo điều kiện tăng tốc độ, quy mô tổng sản phẩm và GDP bình quân đầu người. Năm 2009 tổng sản phẩm của Hà Nam đạt 5.386 tỷ đồng, thu nhập bình quân đầu người đạt 16,87 triệu đồng, đến năm 2013 tổng sản phẩm đạt 7.641,8 tỷ đồng, thu nhập bình quân đầu người đạt 30,2 triệu đồng⁽⁵⁾.

Thứ hai, biến đổi cơ cấu xã hội - nghề nghiệp theo hướng tăng tỷ lệ lao động quản lý mặc dù không mạnh nhưng hình thành dần một thế hệ các nhà quản trị năng động trong hệ thống doanh nghiệp, khai thác tốt cơ hội, tiềm năng của địa phương.

Thứ ba, tỷ lệ lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật bậc cao trong các lĩnh vực kỹ thuật, thợ có kỹ, thuật lắp ráp và vận hành máy móc, thiết bị tăng lên góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế. Lực lượng này có kỹ năng tay nghề cao, là lực lượng nòng cốt trong hệ thống các doanh nghiệp, là nhân tố quyết định cho sự phát triển nền kinh tế theo hướng CNH, HĐH.

Biến đổi cơ cấu xã hội - nghề nghiệp góp phần nâng cao chất lượng lao động

Chuyển dịch cơ cấu lao động từ khu vực nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ; từ những nghề lao động giản đơn sang nghề đòi hỏi chuyên môn kỹ thuật... đã làm cho người lao động được thử thách, rèn luyện trong thị trường lao động cạnh tranh sôi động và ngày càng phát triển dưới tác động của tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Để tăng khả năng cạnh tranh cũng như thích ứng với sự thay đổi không ngừng của khoa học, công nghệ, tránh rơi vào tình trạng thất nghiệp không tự nguyện, người lao động phải thường xuyên phấn đấu học tập nâng cao trình độ tay nghề và chuyên môn nghiệp vụ. Đó cũng là đòi hỏi của yêu cầu phát triển kinh tế, của tiến bộ khoa học và công nghệ và cũng là đòi hỏi của sự phát triển con người ở thời đại mới.

Chuyển dịch lao động từ khu vực nhà nước sang

2 - Cục Thống kê Hà Nam (2013), *Kết quả điều tra lao động việc làm năm 2012*.

3 - Cục Thống kê Hà Nam, *Kết quả điều tra lao động việc làm năm 2009, 2013*.

4 - UBND tỉnh Hà Nam, *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Hà Nam năm 2009, 2013*.

khu vực ngoài nhà nước, đặc biệt là sang khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đã kích thích phát triển đào tạo lao động lành nghề và lao động có trình độ cao để đáp ứng nhu cầu lao động của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Hơn nữa, các doanh nghiệp này thường có những tác động tích cực đến trình độ tay nghề, năng lực quản lý, tác phong làm việc công nghiệp, làm tăng chất lượng nguồn nhân lực thông qua các khóa đào tạo trong và ngoài nước. Hay nói cách khác, người lao động sẽ phải học tập nhiều hơn để có kiến thức và kỹ năng sâu rộng hơn, năng động hơn, sẽ có việc làm tốt hơn, năng suất lao động cao hơn và dễ dàng chuyển từ nghề này sang nghề khác.

Biến đổi cơ cấu xã hội - nghề nghiệp góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của người lao động

Mọi chính sách của chính quyền địa phương đều nhằm tạo ra những bước biến đổi trong cơ cấu xã hội - nghề nghiệp không nằm ngoài mục đích nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Sự dịch chuyển lao động từ khu vực nông nghiệp sang khu vực công nghiệp, dịch vụ, từ nghề lao động giản đơn sang nghề đòi hỏi chuyên môn kỹ thuật... cũng đồng nghĩa với việc thu nhập của họ được nâng lên do việc làm ở khu vực công nghiệp, dịch vụ có thu nhập cao hơn so với thu nhập của người lao động ở khu vực nông nghiệp, những nghề yêu cầu trình độ chuyên môn kỹ thuật cũng mang lại thu nhập cao hơn so với những nghề lao động giản đơn. Khi thu nhập của người lao động được nâng cao thì người lao động có điều kiện tốt hơn để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của mình.

Biến đổi cơ cấu xã hội - nghề nghiệp dẫn đến nạn thất nghiệp và các hậu quả khác

Bên cạnh những tác động tích cực, biến đổi cơ cấu xã hội - nghề nghiệp trong thời gian qua còn có những tác động tiêu cực đến đời sống kinh tế - xã hội, điển hình là nạn thất nghiệp.

Trong những năm qua, khi đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp do quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa đã khiến một bộ phận không nhỏ lao động nông nghiệp rơi vào tình trạng thất

nghiệp toàn phần hoặc bán thất nghiệp. Một bộ phận lao động nông nghiệp mặc dù đáp ứng được yêu cầu về trình độ học vấn, độ tuổi nhưng lại không mong muốn học nghề hoặc vẫn còn tư tưởng trông chờ, thụ động, ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước, vào tiền đền bù; ngại thay đổi ngành nghề, chưa thực sự coi các nghề được đào tạo là nghề chính thay thế nghề nông nên không mạnh dạn đầu tư mở rộng sản xuất.

Ngay cả các lao động được nhận vào các khu, cụm công nghiệp có việc làm cũng không ổn định. Do trình độ hạn chế, thời gian đào tạo ngắn, năng lực lao động không cao, hơn nữa do xuất thân từ nông nghiệp, nông thôn nên còn mang nặng tác phong của một nền sản xuất nông nghiệp tiểu nông, tùy tiện về giờ giấc và hành vi, lại phải chấp hành nội quy lao động chặt chẽ nên một bộ phận lao động sau một thời gian làm việc hoặc tự bỏ việc do không chịu được áp lực công việc hoặc bị doanh nghiệp sa thải và lại rơi vào tình trạng thất nghiệp. Một lý do nữa là mức lương cũng chưa hấp dẫn làm cho nhiều công nhân nghỉ việc, đặc biệt là sau các dịp lễ, tết, mùa vụ sản xuất nông nghiệp.

Sự di chuyển lao động theo quy luật thị trường nhiều khi không phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tạo nên sự bất hợp lý trong việc tập trung quá nhiều lao động có trình độ cao ở nhóm ngành công nghiệp và dịch vụ nhưng lại thiếu lao động ở nhóm ngành nông - lâm - thủy sản. Một bộ phận lớn lao động trẻ, khỏe, có trình độ rút ra khỏi khu vực nông nghiệp gây ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nhân lực và sự phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, để lại nhiều hệ quả về mặt xã hội. Hà Nam hiện nay có 38,51% lao động làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp nhưng "lao động có kỹ thuật trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản" chỉ có 11,75%⁽⁶⁾. Cùng với sự thiếu vắng lao động trẻ, lao động có kỹ thuật ở khu vực nông nghiệp là hiện tượng "phụ nữ hóa nông nghiệp", "lão hóa nông thôn".⁽⁷⁾

6 - Cục Thống kê Hà Nam (2014), *Kết quả điều tra lao động việc làm năm 2013*.